

Bản án số: 605/2020/HSPT  
Ngày: 22/12/2020.

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Thanh;

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Anh Dũng;

Ông Vũ Minh Tuấn.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hoài, cán bộ  
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*  
Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng,  
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình  
sự Thụ lý số 805/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo  
Nông Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số  
30/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**\* Bị cáo có kháng cáo: Nông Văn S**, tên gọi khác: không; sinh ngày 07  
tháng 10 năm 1983 tại xã CV, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: trồng trọt; Nơi cư trú: xóm ĐM,  
xã CV, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nông Văn T,  
sinh năm 1956 và bà Đàm Thị L (đã chết); vợ: Đàm Thị Th, sinh năm 1990 hiện  
đang chấp hành án; con: Nông Duy M sinh năm 2014; anh, chị, em ruột: Bị cáo  
có bốn chị em, là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có. Danh chỉ  
bản số: 40 lập ngày 04/6/2018 tại PC11 Công an tỉnh Cao Bằng; Bị cáo bị bắt  
ngày 26/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Cao  
Bằng. Có mặt mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn S:** Ông Nông Văn Dự - Trợ giúp  
viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại  
phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 05 phút ngày 26/5/2020, tổ công tác đồn  
biên phòng cửa khẩu Lý Vạn và phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội  
biên phòng tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm LĐ, xã ML,  
huyện HL thì phát hiện Nông Văn S điều khiển xe máy Wave màu đen bạc, biển  
kiểm soát 11G1 - 010.42 đi về hướng cửa khẩu Lý Vạn có biểu hiện nghi vấn

nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra thấy trong cốp xe có 01 (một) túi nilon màu đen bên trong có 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật kích thước (15 x 10 x 03) cm được bọc bằng một lớp nilon màu xanh rêu. Nông Văn S khai nhận đây là 05 (năm) bánh Heroine. Ngoài 05 bánh Heroin, tổ công tác còn tạm giữ của Nông Văn S 01 xe máy Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 11G1 - 010.42 và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia, đã qua sử dụng.

Ngày 27/5/2020, Đoàn biên phòng cửa khẩu Lý Vạn khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn S tại xóm ĐM, xã CV, huyện TK. Qua khám xét phát hiện và thu giữ 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050863466962, 01 chứng minh thư nhân dân số 080498609 do Công an tỉnh Cao Bằng cấp đều mang tên Nông Văn S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 11G1- 010.42 mang tên Phùng Văn H.

Ngày 01/6/2020, Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng vật chứng vụ án, kết quả tổng khối lượng 05 (năm) bánh chất bột màu trắng là **1.732,24g** (*Một nghìn bảy trăm ba mươi hai phẩy hai mươi bốn gam*).

Tại bản kết luận giám định số: 167/GĐMT ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*05 (năm) mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định vụ là ma túy, loại Heroine*".

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn S khai nhận: Bản thân đã nghiện và lệ thuộc vào chất ma túy. Cuối năm 2019 Sự có gặp và quen một người đàn ông Trung Quốc tên là "S" tại chợ bán trâu bò thị trấn TK, "S" đi theo Nông Văn S về nhà và đề xuất thuê Nông Văn S chở thịt lợn từ thị trấn TK đến mốc biên giới xã Đàm Thủy với giá 200.000đ/lần, Nông Văn S đồng ý và đã chở thịt lợn thuê cho "S" khoảng 03 đến 04 lần. Vào khoảng 17 giờ ngày 26/5/2020 "S" đi xe máy đến nhà Nông Văn S và hẹn 19 giờ 30 phút đến ngã ba trạm bơm Thua Đoòng Khoang thuộc xóm Đông Môn, xã CV để lấy hàng. Đến giờ, Nông Văn S điều khiển xe máy tới chỗ hẹn, "S" đã đợi sẵn ở đó. "S" lấy túi nilon màu đen đưa cho Nông Văn S và bảo "*Cho vào cốp xe đi*", Nông Văn S làm theo và hỏi S "*Cái gì đấy*", S trả lời: "*Ma túy, vận chuyển xuống LĐ thì anh lấy tiền cho em*". Nông Văn S đồng ý và hỏi "*cho bao nhiêu tiền*", S trả lời "*8.000 nhân dân tệ*". Sau đó, S điều khiển xe máy đi trước để làm hoa tiêu còn Nông Văn S điều khiển xe máy đi sau. Khi đến khu vực xóm LĐ, xã ML, Nông Văn S dừng xe để gọi điện thoại giao hàng cho S thì bị lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu vật chứng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 25/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 40; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **Tuyên bố:**

1. Bị cáo Nông Văn S phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nông Văn S tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2020, bị cáo Nông Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Chị gái của bị cáo là Nông Thị O nộp 01 Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của ông Nông Văn T là bố của bị cáo, nộp bản sao 01 Huân Chương kháng chiến hạng Nhì của bà ngoại bị cáo là bà Hoàng Thị H, 01 bản sao bằng Tổ quốc ghi công liệt sỹ Nông Cường Qu là chú ruột bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Bản án sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội. Sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do có thân nhân (Bà ngoại, chú ruột) là người có công với nước tuy nhiên với tính chất nguy hiểm do hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh Heroine với tổng khối lượng 1.732,24g (*Một nghìn bảy trăm ba mươi hai phẩy hai mươi bốn gam*) là đặc biệt lớn, do đó mức hình phạt tử hình mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn S. Giữ nguyên hình phạt tử hình đối với bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy của bản án sơ thẩm

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, xuất thân trong gia đình có công với Cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nên chỉ một tháng tính từ ngày bị bắt đã kết thúc được việc điều tra chuyển cơ quan truy tố nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống hình phạt tù chung thân.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Do hám lợi nên bị cáo Nông Văn S đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là Heroine với tổng khối lượng 1.732,24g (*Một nghìn bảy trăm ba mươi hai phẩy hai mươi bốn gam*) và bị bắt quả tang vào hồi 20h05 phút ngày 26/5/2020 tại khu vực xóm LĐ, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo

về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*Heroine... có khối lượng 100 gam trở lên*” là chính xác, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Mức hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là tù 20 năm, chung thân hoặc tử hình. Trong vụ án này, bị cáo Nông Văn S có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do có thân nhân (bà ngoại, chú ruột) là người có công với nước. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn S là đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng chất ma túy đặc biệt lớn, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước với các chất ma túy, là điều kiện gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy hình phạt tử hình mà bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không chỉ nhằm trừng trị riêng đối với bị cáo mà còn có mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về ma túy đang có diễn biến phức tạp trong tình hình hiện nay. Đây là vụ án chỉ có một bị cáo và bị bắt giữ trong trường hợp quả tang, thu giữ ngay vật chứng, do đó đủ điều kiện để kết thúc sớm vụ án. Vì vậy, quan điểm của người bào chữa cho rằng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không chính xác nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Với những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc giảm nhẹ hình phạt. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 40; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nông Văn S: Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2. Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật 22/12/2020, bị cáo Nông Văn S được gửi đơn xin ân giảm hình phạt tử hình gửi đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Về án phí: Bị cáo Nông Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) để nộp ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/12/2020./.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục T.H.A DS tỉnh Cao Bằng;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Hải Thanh**